

NGUYỄN THỊ THANH HỒNG

MODULE TH

33

**THỰC HÀNH DẠY HỌC
PHÂN HOÁ Ở TIỂU HỌC**



A. GIỚI THIỆU

Một trong những điều kiện tiên quyết để dạy học phân hoá ở tiểu học mang lại những hiệu quả như mong muốn là mỗi giáo viên tiểu học cần phải có kĩ năng thiết kế và thực hiện thành thạo các hoạt động dạy học theo quan điểm phân hoá cho từng bài học, từng đối tượng học sinh trong các giai đoạn và điều kiện dạy học khác nhau.

Module TH 33 được xây dựng nhằm giúp mỗi giáo viên tiểu học có thể vận dụng một cách sáng tạo những tri thức lí thuyết về dạy học phân hoá vào công việc giảng dạy thực tế của bản thân một cách hiệu quả, góp phần đổi mới phương pháp dạy học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng dạy học và giáo dục trong các nhà trường hiện nay.



B. MỤC TIÊU

1. MỤC TIÊU CHUNG

Module TH 33 nhằm hình thành cho giáo viên tiểu học kĩ năng, tiến hành dạy học phân hoá ở tiểu học một cách hiệu quả.

2. MỤC CỤ THỂ

2.1. Về kiến thức

- Trình bày được các bước lập kế hoạch dạy học phân hoá phù hợp với điều kiện và đối tượng học sinh tiểu học.
- Phân tích được những căn cứ để xác định mục tiêu bài học.
- Trình bày được cách thiết kế các hoạt động học tập theo dạy học phân hoá.
- Biết rõ các cách thức đánh giá kế hoạch bài học trong từng môn học, từng giai đoạn của quá trình dạy học.

2.2. Về kĩ năng

Sử dụng tri thức của module này để vận dụng một cách sáng tạo vào công tác giảng dạy góp phần giải quyết tốt các vấn đề trong thực tiễn dạy học ở tiểu học hiện nay:

- Có kĩ năng thiết kế được kế hoạch dạy học phân hoá phù hợp với điều kiện và đối tượng học sinh.
- Có kĩ năng thực hiện được kế hoạch dạy học phân hoá đã thiết kế.

- Có kĩ năng phân tích, đánh giá được một số kế hoạch bài học theo quan điểm dạy học phân hoá đã thiết kế.
- Có khả năng đưa ra những đề xuất, ý tưởng nhằm hoàn thiện hơn việc xác định mục tiêu, thiết kế hoạt động và đánh giá kế hoạch bài học theo quan điểm dạy học phân hoá.

2.3. Về thái độ

- Có thái độ học tập, thực hành trong từng module một cách khoa học, độc lập, tích cực và sáng tạo.
- Có nguyện vọng vận dụng lí thuyết dạy học phân hoá vào quá trình dạy học của bản thân ở các trường tiểu học.
- Có sự nỗ lực, ý chí khắc phục những khó khăn, trở ngại cả về mặt chủ quan và khách quan để đạt được hiệu quả cao trong đổi mới phương pháp dạy học nói chung, trong dạy học phân hoá nói riêng.



C. NỘI DUNG

TT	Nội dung	Thời gian
1	Kế hoạch dạy học phân hoá ở tiểu học	2 tiết
2	Xác định mục tiêu bài học theo quan điểm dạy học phân hoá	5 tiết
3	Thiết kế các hoạt động học tập trong dạy học phân hoá	5 tiết
4	Đánh giá kế hoạch bài học trong dạy học phân hoá	3 tiết

Nội dung 1

KẾ HOẠCH DẠY HỌC PHÂN HOÁ Ở TIỂU HỌC

MỤC TIÊU:

Sau khi học xong nội dung này, học viên sẽ:

- Trình bày được các bước lập kế hoạch trong dạy học phân hoá ở tiểu học dựa trên kế hoạch chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Có kĩ năng vận dụng linh hoạt, sáng tạo tri thức lí thuyết vào thực hành xây dựng kế hoạch dạy học theo quan điểm dạy học phân hoá trong các tiểu module tiếp theo và trong thực tiễn giảng dạy của bản thân.
- Có thái độ đúng đắn trong học tập và thực hành.

KIỂM TRA ĐẦU VÀO:

- 1) Anh/chị hiểu kế hoạch dạy học là gì?
- 2) Anh/chị hãy phân tích kế hoạch dạy học ở tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kế hoạch chung đó có mối liên hệ đến việc dạy học phân hoá như thế nào?
- 3) Có ý kiến cho rằng dạy học thêm cho học sinh tiểu học theo yêu cầu và nguyện vọng của phụ huynh học sinh cũng được coi là một dạng dạy học phân hoá. Bằng hiểu biết về dạy học phân hoá, anh/chị hãy bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên.

CÁC HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động 1: Kế hoạch dạy học (theo nghĩa rộng) ở tiểu học

1. Nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ 1:* Đọc và tiếp nhận các thông tin về hoạt động.
- *Nhiệm vụ 2:* Học viên suy nghĩ và trả lời câu hỏi: “Kế hoạch dạy học theo nghĩa rộng là gì?”.
- *Nhiệm vụ 3:* Sau khi trả lời câu hỏi trên, học viên tiếp tục suy nghĩ câu hỏi thứ hai: “Quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch dạy học tiểu học như thế nào?”.
- *Nhiệm vụ 4:* Chuẩn xác lại định nghĩa kế hoạch dạy học theo nghĩa rộng nhất.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Kế hoạch dạy học (theo nghĩa rộng) ở tiểu học:

Có nhiều định nghĩa về kế hoạch dạy học:

- Là văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thành phần các môn học được nghiên cứu trong nhà trường, trình tự nghiên cứu những môn học đó theo các năm học và số giờ dành cho nghiên cứu mỗi môn trong từng lớp.
- Là văn bản do Nhà nước quy định thành phần các môn học được nghiên cứu trong nhà trường, phân bố các môn học theo năm học, chỉ rõ số giờ (bài học) dành để nghiên cứu mỗi môn trong tuần.

- Là văn bản quy định thành phần các môn học trong Nhà trường, trình độ dạy các môn trong từng năm, từng giờ, từng lớp, số giờ dành cho từng môn học trong cả năm, trong từng tuần, cấu trúc về thời gian của năm học.
- Như vậy, có thể hiểu kế hoạch dạy học là văn kiện do Nhà nước ban hành, trong đó quy định:
- + Các môn học, các hoạt động giáo dục cơ bản.
 - + Trình độ tiến hành các môn học, các hoạt động giáo dục cơ bản.
 - + Tổ chức năm học: Số tuần thực học, số tuần lao động và nghỉ; chế độ học tập hàng tuần, hàng ngày.
 - Giáo dục tiểu học được thực hiện theo hai giai đoạn:
 - + Giai đoạn 1: Ở lớp 1, 2, 3, có sáu môn học: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Nghệ thuật và Thể dục.
 - + Giai đoạn 2: Ở các lớp 4, 5, có chín môn học: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Kỹ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật và Thể dục.
 - Ở cả hai giai đoạn, mỗi lớp trong một tuần có một tiết hoạt động tập thể dành cho sinh hoạt lớp, Sao Nhi đồng, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, được tổ chức trong hoặc ngoài phòng học.
 - Các trường đã chuẩn bị đầy đủ về điều kiện có thể tổ chức dạy Ngoại ngữ, Tin học và thực hiện chương trình dạy học tự chọn, giáo dục địa phương theo quy định của chương trình các môn học.

Hoạt động 2: Kế hoạch dạy học phân hoá ở tiểu học

1. Nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ 1:* Đọc và tiếp nhận các thông tin về hoạt động.
- *Nhiệm vụ 2:* Học viên suy nghĩ và trả lời các câu hỏi liên quan đến nội dung của hoạt động:
 - + Trên cơ sở khái niệm kế hoạch dạy học theo nghĩa rộng, anh/chị hiểu kế hoạch dạy học phân hoá là gì?
 - + Kế hoạch dạy học phân hoá do ai thiết kế và thực hiện?
 - + Khi xây dựng kế hoạch dạy học phân hoá, người giáo viên cần lưu ý điều gì?
- *Nhiệm vụ 3:* Ghi nhanh các phương án trả lời ra giấy.
- *Nhiệm vụ 4:* Chính xác hoá lại những tri thức liên quan đến kế hoạch dạy học phân hoá.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Kế hoạch dạy học phân hoá ở tiểu học:

- Trên cơ sở khái niệm “kế hoạch dạy học” theo nghĩa chung nhất, có thể hiểu: Kế hoạch dạy học phân hoá là văn bản do người giáo viên xây dựng dựa trên những yêu cầu của kế hoạch dạy học tiểu học nói chung nhằm đảm bảo phù hợp với từng nhóm học sinh hoặc từng học sinh trong một tập thể lớp.
- Khi lập kế hoạch dạy học phân hoá, người giáo viên tiểu học cần lưu ý:
 - + Căn cứ vào kế hoạch chung của giáo dục tiểu học, vì phân hoá là con đường tốt nhất để thực hiện giáo dục đồng bộ, mọi kế hoạch dạy học phân hoá được thiết lập là để kế hoạch đồng bộ được thực hiện tối ưu nhất đối với từng đối tượng học sinh.
 - + Cần hiểu rõ học sinh/nhóm học sinh trước khi lập kế hoạch.
 - + Căn cứ vào những điều kiện cụ thể cho kế hoạch đảm bảo tính khả thi.
- Các bước lập kế hoạch dạy học phân hoá:
 - + Bước 1: Xác định mục tiêu bài học.
 - + Bước 2: Thiết kế các hoạt động học tập.
 - + Bước 3: Đánh giá kế hoạch bài học.

KIỂM TRA ĐẦU RA:

- 1) Việc học sinh tiểu học của một số dân tộc thiểu số vừa học tiếng phổ thông, vừa học tiếng của dân tộc mình có phải là một biểu hiện của dạy học phân hoá không? Hãy giải thích vì sao.
- 2) Anh/chị hãy so sánh các bước lập kế hoạch dạy học nói chung và kế hoạch dạy học phân hoá nói riêng.

Nội dung 2

XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU BÀI HỌC THEO QUAN ĐIỂM DẠY HỌC PHÂN HOÁ

MỤC TIÊU:

Sau khi học xong nội dung này, học viên sẽ:

- Trình bày được sự cần thiết phải xác định mục tiêu dạy học nói chung và mục tiêu dạy học phân hoá nói riêng.

- Biết cách xác định mục tiêu cho các hình thức dạy học phân hoá phù hợp với đối tượng học sinh.
- Thực hành xác định mục tiêu cho một bài dạy/một hoạt động giáo dục theo quan điểm dạy học phân hoá.

KIỂM TRA ĐẦU VÀO:

1) Anh/chị hiểu mục tiêu dạy học là:

- a. Kết quả chắc chắn đạt được của quá trình dạy học.
- b. Kết quả mong muốn đạt được của quá trình dạy học.
- c. Kết quả cần đạt được của quá trình dạy học.

2) Ý nghĩa của việc xác định mục tiêu dạy học là:

- a. Định hướng cho hoạt động dạy học.
- b. Là tiêu chuẩn đánh giá kết quả của quá trình dạy học.
- c. Cả hai ý nghĩa trên.

CÁC HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động 1: Khái niệm, ý nghĩa của việc xác định mục tiêu dạy học phân hoá

1. Nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ 1:* Đọc và tiếp nhận các thông tin về hoạt động.
- *Nhiệm vụ 2:* Học viên suy nghĩ và trả lời nhanh các câu hỏi về khái niệm và ý nghĩa của việc xác định mục tiêu dạy học nói chung, dạy học phân hoá nói riêng:
 - + Xác định mục tiêu dạy học có ý nghĩa gì đối với mỗi giáo viên?
 - + Trong dạy học phân hoá, tại sao cần xác định mục tiêu dạy học trước khi tiến hành?
- *Nhiệm vụ 3:* Thể hiện các phương án trả lời ra giấy.
- *Nhiệm vụ 4:* Chính xác hoá lại kiến thức về mục tiêu dạy học phân hoá, những căn cứ để xác định mục tiêu dạy học phân hoá.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Khái niệm, ý nghĩa của việc xác định mục tiêu dạy học phân hoá:

- *Khái niệm mục tiêu dạy học phân hoá:* Là việc xác định cái đích cần đạt được/mô tả những gì mà dạy học phân hoá cần đạt được trong tương lai.

Mục tiêu dạy học phân hoá có quan hệ chặt chẽ với mục đích, mục tiêu dạy học nói chung.

- *Phân loại các mục tiêu dạy học phân hoá:* Được thể hiện ở các mức độ tri thức, kĩ năng, thái độ mà mỗi học sinh đạt được trong quá trình dạy học.
- *Ý nghĩa của việc xác định mục tiêu dạy học phân hoá:*
 - + Là cơ sở định hướng cho việc lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, cách thức tác động đến từng nhóm/cá nhân học sinh.
 - + Là tiêu chuẩn để kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học phân hoá.
- *Những căn cứ để xác định mục tiêu dạy học phân hoá:*

Để xác định mục tiêu dạy học phân hoá, cần phải trả lời các câu hỏi sau:

 - + Những mục tiêu học tập nào cần hướng đến như là kết quả của việc giảng dạy?
 - + Những nội dung nào cần phải giảng dạy và học tập để đạt được các mục tiêu đó?
 - + Làm thế nào để đạt được các mục tiêu đó?
 - + Làm cách nào để đánh giá kết quả cuối cùng?

Cụ thể, cần xác định:

 - + Các phép phân loại mục tiêu học tập.
 - + Mục tiêu giáo dục – đào tạo con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.
 - + Chương trình dạy học nói chung và chương trình dạy học môn học nói riêng.
 - + Sách giáo khoa/Giáo trình.
 - + Mục tiêu giáo dục của địa phương, phương hướng hoạt động của nhà trường, của lớp học.
 - + Đặc điểm của đối tượng học sinh.
 - + Các điều kiện, phương tiện hỗ trợ dạy học.

Hoạt động 2: Thực hành xác định mục tiêu dạy học phân hoá

1. Nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ 1:* Mỗi học viên thực hành xác định mục tiêu dạy học phân hoá trong một tiết học, bài học cụ thể (Có 15 phút để thực hành xác định mục tiêu).

- *Nhiệm vụ 2:* Các thành viên chia sẻ kết quả làm việc cá nhân của mình với các thành viên khác.
- *Nhiệm vụ 3:* Nhận xét, đánh giá phần thực hành của bản thân và đồng nghiệp.
- *Nhiệm vụ 4:* Rút ra các kết luận su phạm về việc xác định mục tiêu dạy học phân hoá.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Thực hành xác định mục tiêu dạy học phân hoá:

- Xác định các tiêu chí đánh giá chính xác mục tiêu:
 - + Xác lập một lượng đủ các mục tiêu cho từng thời lượng và đơn vị giảng dạy (một năm, một học kì, một đơn vị giảng dạy, một bài).
 - + Xác lập mục tiêu học tập toàn diện mô tả được các loại hình học tập quan trọng của đơn vị giảng dạy.
 - + Xác lập mục tiêu học tập phản ánh mục đích giáo dục của nhà trường, địa phương, đất nước.
 - + Xác định mục tiêu học tập cao nhưng khả thi, mục tiêu học tập phải thách thức người học và có được cấp độ kết quả cao nhất.
 - + Xác lập mục tiêu học tập nhất quán với những nguyên tắc và động cơ học tập của người học.
 - + Xác lập mục tiêu học tập trước khi dạy để giáo viên và học sinh ý thức được và thực hiện trong suốt quá trình dạy học.
- Định hướng xây dựng các mục tiêu học tập:
 - + Trình bày mục tiêu học tập bằng các động từ có thể lượng hoá được. Mục tiêu học tập được nêu ra ở mức cụ thể, vừa phải.
 - + Xây dựng bằng cách kết hợp, phóng tác theo các phép phân loại mục tiêu học tập khác nhau từ việc so sánh, đối chiếu chúng, hoặc có thể nêu một mục tiêu tổng quát hơn, sau đó nêu ra những mục tiêu cụ thể, chi tiết chỉ ra những loại hoạt động khác nhau phải thể hiện của học sinh.
- Từ mục tiêu học tập, định ra các tiêu chuẩn học tập bao gồm: tiêu chuẩn nội dung và tiêu chuẩn thực hành.

- + Tiêu chuẩn nội dung: Trình bày những gì người học có thể biết, hiểu và có thể làm được.
- + Tiêu chuẩn thực hành: Chỉ ra mức độ thành thạo phải được thể hiện cho biết mức độ đạt được các tiêu chuẩn nội dung. Tiêu chuẩn thực hành cũng có thể hiểu là sự trình bày những gì người học phải làm và các mức độ khác nhau của chúng.
- Để đảm bảo chức năng kiểm tra, đánh giá, cần xác định các tiêu chí:
 - + Mô tả rõ ràng, có tính công khai các khía cạnh hoặc kích cỡ các hoạt động thực hành của người học nhằm:
 - Xác định rõ công việc đạt được ở mức nào: giỏi, khá, trung bình, yếu, kém.
 - Giúp cho người học và những người có liên quan biết được mục tiêu và các tiêu chí học tập để phấn đấu thực hiện.
 - Có các hướng dẫn đánh giá quá trình học tập nhất quán, không thiên vị.
 - Người học có cơ sở để tự đánh giá công việc của họ.
 - + Hệ thống mục tiêu học tập nên được xác định ngay từ đầu quá trình dạy học và được thể hiện trong kế hoạch, chương trình dạy học.
 - *Thực hành xác định mục tiêu dạy học phân hoá cho một bài học cụ thể:*
Mỗi học viên có 15 phút để thực hành nhanh xây dựng mục tiêu dạy học phân hoá trong một tiết học/bài học cụ thể.

Lưu ý trong bài thực hành: Mục tiêu dạy học phân hoá được xác định đảm bảo các yêu cầu đã nêu trong phần lí thuyết. Từng tiêu chí đưa ra phải lượng hoá được, đảm bảo tính khả thi, tránh dùng những từ chung chung khi đưa ra mục tiêu.

KIỂM TRA ĐẦU RA:

- 1) Tại sao nói mục tiêu dạy học phân hoá không thể tách rời mục tiêu dạy học tổng thể?
- 2) Phân tích những khó khăn mà anh/chị gặp phải khi thực hành xác định mục tiêu dạy học phân hoá và những phương án để khắc phục.

Nội dung 3

THIẾT KẾ CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TRONG DẠY HỌC PHÂN HOÁ

MỤC TIÊU:

Sau khi học xong nội dung này, học viên sẽ:

- Trình bày được cách thức thiết kế hoạt động học tập trong dạy học phân hoá.
- Có kỹ năng thiết kế các hoạt động trong dạy học phân hoá qua thực hành.
- Có hứng thú và quyết tâm vận dụng kiến thức vào các tình huống trong học tập và thực tiễn.

KIỂM TRA ĐẦU VÀO:

1) Theo anh/chị, chủ thể của các hoạt động học tập trong dạy học là:

- a. Giáo viên.
- b. Học sinh.
- c. Phối hợp giữa giáo viên và học sinh.

2) Những căn cứ để thiết kế các hoạt động học tập là:

- a. Căn cứ vào mục tiêu giáo dục, dạy học.
- b. Căn cứ vào các nguyên tắc dạy học.
- c. Dựa vào đặc điểm tâm sinh lí học sinh.
- d. Dựa vào trình độ nghiệp vụ sư phạm của giáo viên.
- e. Dựa vào điều kiện thời gian, cơ sở vật chất của việc dạy và học.
- g. Tất cả các tiêu chí trên.

CÁC HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động 1: Các dạng dạy học phân hoá ở tiểu học

1. Nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ 1:* Đọc và tiếp nhận các thông tin về hoạt động.
- *Nhiệm vụ 2:* Học viên khái quát lại các dạng dạy học phân hoá ở tiểu học làm cơ sở cho việc thực hành.
- *Nhiệm vụ 3:* Rút ra kết luận sư phạm về các dạng dạy học phân hoá ở tiểu học nhằm định hướng cho việc thiết kế các hoạt động dạy học.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Các dạng dạy học phân hoá ở tiểu học:

- * Phân hoá dạy học theo năng lực: Học sinh được phân thành các nhóm theo một trong hai dấu hiệu sau:
 - Theo kết quả học tập các môn học.
 - Theo năng khiếu đối với một/một số môn học nào đó.

Phân hoá dạy học theo kết quả học tập đối với tất cả các môn học: Có thể căn cứ vào kết quả học tập của học sinh trong các năm học trước theo các trình độ để phân học sinh thành các lớp có cùng sức học:

Lớp A – có trình độ khá nhất.

Lớp B – có trình độ thấp hơn.

Lớp C – có trình độ thấp nhất.

Hàng năm lại chuyển đổi học sinh từ lớp này sang lớp khác. Hình thức lớp chọn là một hình thức của dạng phân hoá này.

Phân hoá dạy học theo năng khiếu với một/một số môn học nào đó: Là sự tập hợp học sinh có cùng năng lực về một số môn học, chẳng hạn như có các lớp theo năng lực về các môn xã hội, các môn khoa học tự nhiên và toán, các môn khoa học – kĩ thuật. Sâu hơn là trong từng môn lại thực hiện việc phân hoá học sinh trong cùng một lớp học.

Cần chú ý rằng, việc phân hoá dạy học theo năng lực vẫn có nhược điểm cần khắc phục: Với học sinh được vào lớp “có năng lực” (lớp chọn) có thể sinh tự phụ, kiêu căng; còn số phải học lớp “kém năng lực”, sẽ mặc cảm, tự ti, ảnh hưởng không tốt tới tâm lí học tập. Hơn nữa, hiện nay còn có một khó khăn lớn là: thiếu công cụ, phương pháp khách quan để đánh giá chính xác năng lực từng học sinh. Vì vậy, khi tiến hành phân hoá dạy học theo kiểu này, cần thực hiện hết sức thận trọng và dân chủ.

- * Phân hoá dạy học dành cho những học sinh tiểu học có nhu cầu giáo dục đặc biệt:

Học sinh có nhu cầu đặc biệt là những học sinh mà những khác biệt hoặc những khiếm khuyết của các em xuất hiện ở mức độ đòi hỏi những hoạt động của nhà trường và giáo viên phải được thay đổi để đáp ứng nhu cầu của các em. Các nhóm học sinh có nhu cầu đặc biệt cần chú ý trong dạy học phân hoá ở tiểu học là:

- Nhóm học sinh có nguy cơ đúp lớp, bỏ học; nguyên nhân có thể là:
 - + Do điều kiện kinh tế, hoàn cảnh sống của gia đình.
 - + Do học sinh học chậm.
- Nhóm học sinh dân tộc thiểu số.
- Nhóm học sinh khuyết tật: Là nhóm học sinh bị khiếm khuyết một hay nhiều bộ phận cơ thể, giác quan (thể chất) hoặc chức năng (tinh thần), biểu hiện dưới nhiều dạng khác nhau, làm suy giảm khả năng thực hiện khiến cho học sinh gặp nhiều khó khăn trong lao động, sinh hoạt, học tập, vui chơi.

Có các dạng khuyết tật sau:

- + Học sinh bị khuyết tật về học: Là một dạng khiếm khuyết ở một hay nhiều quá trình tâm lý cơ bản liên quan đến việc hiểu hoặc sử dụng ngôn ngữ nói hoặc viết, làm ảnh hưởng đến khả năng nghe, suy nghĩ, nói, đọc, viết, đánh vần hoặc làm các phép toán,... Thuật ngữ này không bao hàm những học sinh có khó khăn về học do ảnh hưởng của khuyết tật thị giác, thính giác, vận động, chậm phát triển trí tuệ, hoặc do những khó khăn về môi trường, văn hoá hoặc kinh tế.
- + Học sinh rối loạn về hành vi: Là những học sinh có hành vi mất tính và nổi bật, ở trong những cách không thể chấp nhận được về mặt xã hội và không làm hài lòng cá nhân nhưng những học sinh này có thể dạy được để làm thay đổi hành vi.
- + Học sinh chậm phát triển trí tuệ: Là những hạn chế cố định trong những chức năng thực tại, được biểu hiện đặc trưng bởi những chức năng trí tuệ dưới mức trung bình, thiếu hụt hai hay nhiều hành vi ứng xử xã hội: giao tiếp, tự phục vụ, kĩ năng xã hội, kĩ năng sống tại gia đình, sử dụng tiện ích công cộng, định hướng cá nhân, sức khoẻ và an toàn, các kĩ năng học tập, giải trí và làm việc.
- + Học sinh có khó khăn về giao tiếp, ngôn ngữ và lời nói.
- + Học sinh có khó khăn về thể chất và sức khoẻ.
- + Học sinh tự kỉ.
- + Học sinh khiếm thính.
- + Học sinh khiếm thị.
- + Học sinh điếc, mù.

- + Học sinh chán thương sợ não.
- + Học sinh ãa tật.
- * Phân hoã dạy học theo hứng thú của học sinh:
 - Học sinh ãược phân thành lớp theo cùng hứng thú ãối với cùng nhòm môn học, thậm chí cõ thể phân thành trường riêng. Ở các trường lớp này, học sinh nghiên cứu sâu hơn một số môn học mà mình hứng thú.
 - Phân hoã dạy học theo hứng thú ãảm bảo tính ããn chủ, học sinh cõ quyền chọn lớp, trường.

Hoạt ãộng 2: Thiết kế các hoạt ãộng học tập trong dạy học phân hoã (theo các ãạng phân hoã khác nhau)

1. Nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ 1:* ãọc và tiếp nhận các thông tin về hoạt ãộng.
- *Nhiệm vụ 2:* Học viên thiết kế các hoạt ãộng chung cho từng ãạng dạy học phân hoã trên cơ sở ãã nắm vững lý thuyết và kinh nghiệm dạy học trong thực tế.
- *Nhiệm vụ 3:* Thực hành thiết kế hoạt ãộng học tập theo quan ãiểm phân hoã trong một bài học/một tiết dạy cụ thể (ãã xác ãịnh mục tiêu ở hoạt ãộng 2, nội ãung 2 trong module này).
- *Nhiệm vụ 4:* Trao ãổi, chia sẻ kết quả hoạt ãộng cá nhân với các thành viên khác.
- *Nhiệm vụ 5:* Nhận xét về sản phẩm thiết kế hoạt ãộng của các thành viên và rút ra các kết luận sự phạm ãể việc thiết kế hoạt ãộng ãạt hiệu quả.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt ãộng 2

Thiết kế các hoạt ãộng học tập trong dạy học phân hoã (theo các ãạng phân hoã khác nhau):

- * Cách thiết kế hoạt ãộng chung trong các giờ học phân hoã:
 - Phân hoã theo hứng thú:
 - + Căn cứ vào ãặc ãiểm hứng thú học tập của học sinh ãể tổ chức cho học sinh tìm hiểu, khám phá nhận thức.
 - + Biện pháp: Phân nhòm theo các mức ãộ hứng thú cao, trung bình, thấp của học sinh với các môn học/một số môn học/một môn học nào ãó. Từ các mức ãộ hứng thú này, giáo viên cõ thể giao các nhiệm vụ cho từng

nhóm học sinh/từng học sinh. Nhóm/học sinh có hứng thú cao với môn học/lĩnh vực nào đó thì có nhiệm vụ tìm tòi và độc lập sáng tạo, nhóm có cường độ thấp thì có nhiệm vụ làm theo mẫu,...

– Phân hoá theo sự nhận thức:

- + Lấy sự phân biệt nhịp độ lĩnh hội làm căn cứ phân hoá. Nhịp độ được tính bằng lượng thời gian chuyển từ hoạt động này sang hoạt động khác, từ nhiệm vụ này sang nhiệm vụ khác. Lớp học có rất nhiều nhịp độ, nhưng chỉ có thể phân hoá theo một số nhóm điển hình. Chẳng hạn, nhóm có nhịp độ nhận thức nhanh, nhóm có nhịp độ nhận thức trung bình, nhóm có nhịp độ nhận thức chậm. Tương ứng với từng nhóm lại có các nhiệm vụ nhận thức và các phương pháp, biện pháp khác nhau.
- + Biện pháp: Tìm hiểu, phân loại các mức độ nhận thức của học sinh để chia ra các nhóm học sinh có cùng trình độ nhận thức. Sau đó, xác định các mục tiêu, đưa ra các nhiệm vụ học tập với các mức độ khác nhau căn cứ vào trình độ của từng nhóm. Các tiêu chí đánh giá cũng cần có sự khác biệt trên cơ sở nắm rõ mức độ học tập của các nhóm.

– Phân hoá theo sức học:

- + Căn cứ vào trình độ học lực có thực của học sinh để tổ chức những tác động sư phạm phù hợp với từng học sinh nhằm phát huy cao nhất tính tích cực học tập của mỗi em. Dựa trên các trình độ khá, trung bình, yếu mà giáo viên giao cho học sinh những nhiệm vụ tương ứng.
- + Biện pháp: Tìm hiểu, phân loại học sinh theo sức học/kết quả học tập khác nhau. Đưa ra những nhiệm vụ học tập/bài tập nhận thức phù hợp với từng em. Có thể tiến hành dạy học phân hoá theo sức học trong các môn học khác nhau ở trên lớp với từng học sinh.

– Phân hoá giờ học theo động cơ, lợi ích học tập của học sinh:

Để chọn các tác động dạy học giúp học sinh thấy được lợi ích của việc học mà chủ động tích cực học tập. Với học sinh có nhu cầu tìm tòi, hiểu biết cao, cần xác định nhiệm vụ học tập cao hơn và đưa thêm nhiều nội dung, tài liệu học tập cho học sinh tự học. Với nhóm học sinh có nhu cầu học tập không cao, việc phân hoá dạy học phải chú ý đến nhiệm vụ, nội dung cơ bản và bổ sung những vấn đề thực tế giúp học sinh hào hứng học tập.

– Phân hoá dạy học đối với học sinh có nhu cầu đặc biệt:

- + Mục đích của giáo dục đặc biệt đối với HS có vấn đề là giúp các em chuẩn bị cho cuộc sống hiện tại cũng như tương lai của chính các em. Vì vậy, chương trình học và phương pháp dạy học phải mang tính chức năng nhằm tạo cho các em khả năng sống càng độc lập càng tốt.
- + Ở mỗi HS khác nhau, nhu cầu học các môn học đường chức năng cũng sẽ khác nhau. Vì vậy, để xác định được cái gì là quan trọng cho mỗi HS, các chuyên gia và giáo viên thường phải nghiên cứu kĩ hoạt động hàng ngày của HS, dự đoán các nhu cầu tương lai của các em để lập một thứ tự các ưu tiên. Việc học các môn học đường chức năng sẽ giúp học sinh trở nên độc lập và tự chủ hơn khi ở nhà cũng như ở trường, tại nơi làm việc cũng như trong cộng đồng.
- + Phương pháp giảng dạy các môn học đường chức năng đối với học sinh có nhu cầu đặc biệt:

Trên thực tế, có 4 phương pháp tiếp cận giảng dạy các môn học đường chức năng, đó là:

- Giáo dục chung tuân theo chương trình học chuẩn quốc gia (có hoặc không thay đổi). Với HS bị khuyết tật, cũng đòi hỏi phải đạt được kết quả đầu ra như những trẻ không bị khuyết tật khác, mặc dù với một tốc độ chậm hơn.
- Chương trình giáo dục bao gồm các kĩ năng chức năng mang tính khái quát để áp dụng vào những hoạt động trong cuộc sống hàng ngày của trẻ.
- Chương trình giáo dục bao gồm các kĩ năng học đường mang tính bộ phận nhằm phục vụ cho một số nhiệm vụ cụ thể hàng ngày trong cuộc sống.
- Chương trình giáo dục bao gồm các kĩ năng thay thế để giúp trẻ có thể tránh được các kĩ năng học đường.

Để chọn được cách tiếp cận phù hợp, giáo viên và các chuyên gia phải xem xét các yếu tố như: nguyện vọng của trẻ, của cha mẹ, tuổi thực của trẻ và thời gian còn lại của trẻ ở trường học, môi trường hiện tại và tương lai của trẻ, tốc độ học các kĩ năng học đường của trẻ, nhu cầu của trẻ về các kĩ năng khác.

Khi đã chọn được cách tiếp cận, để xây dựng chương trình học cho trẻ, GV và các chuyên gia cần xác định kết quả đầu ra và thứ tự ưu tiên cho các kĩ năng.

- + Chiến lược dạy các môn học đường chức năng theo dạy học phân hoá:

Ba địa điểm chính thường được sử dụng để phục vụ cho việc dạy các bộ môn học đường chức năng, đó là:

- *Dạy tại bàn*: Đây có thể coi là một địa điểm truyền thống. Dạy tại bàn thường diễn ra trong lớp học.
 - *Dạy mô phỏng*: Việc giảng dạy được diễn ra tại các địa điểm được dàn dựng hay được điều chỉnh nhằm mô phỏng lại một phần các hoạt động hay tình huống thực (Ví dụ dàn dựng phòng học thành cửa hàng, nhà bếp hay bưu điện,...).
 - *Dạy trong môi trường thực*: Việc giảng dạy được diễn ra tại một địa điểm thực – nơi mà hoạt động diễn ra.
- Một số môn học đường chức năng đối với học sinh có nhu cầu đặc biệt: dạy tiếng Việt chức năng; dạy Toán chức năng; dạy đếm; dạy kĩ năng sử dụng tiền mang tính khái quát.
- * Ví dụ về cách thiết kế giờ học Toán theo quan điểm dạy học phân hoá (Tham khảo kết quả nghiên cứu của ThS. Nguyễn Thuỳ Vân – Trường Đại học Phú Yên)

Dạy học phân hoá trong môn Toán thường được vận dụng vào khâu dạy *kiến thức mới; thực hành giải bài tập toán và giao bài tập về nhà.*

- *Phân bậc nhiệm vụ học tập đối với nội dung mang tính lí thuyết*
Kĩ thuật cơ bản cho việc thiết kế này là chia nhỏ nội dung học tập ra thành nhiều nhiệm vụ. Học sinh khá, giỏi sẽ thực hiện nhiệm vụ khó hơn, hoặc nhiều nhiệm vụ hơn, hoặc thực hiện không có sự hướng dẫn. Học sinh trung bình hoặc yếu sẽ thực hiện nhiệm vụ đơn giản hơn, hoặc ít hơn, hoặc được những chỉ dẫn, hỗ trợ nhiều hơn.
- Đối với dạng bài toán có lời văn, kĩ thuật nâng dần độ khó thường dùng là:
 - + Giữ nguyên bài toán mẫu nhưng thay đổi số liệu.
 - + Thay tình huống bài toán bằng tình huống tương tự cùng bản chất về mối quan hệ.
 - + Thay một dữ liệu đã cho bằng một bài toán đơn, sau đó kết nối bài toán đã cho thành bài toán phức hợp hơn.
 - + Kết hợp nhiều bài toán đơn để tạo ra bài toán phức hợp hơn.
 - + Cho tình huống mở, học sinh tự điền dữ liệu và thực hiện.
 - + Cho dữ liệu, học sinh tự đặt tình huống (ngữ cảnh) và thực hiện.

Về phân loại mức độ khó xét về mục đích dạy học Toán để rèn luyện và phát triển tư duy cho học sinh tiểu học, tác giả Trần Ngọc Lan đã phân ra làm 3 dạng theo mức độ từ dễ đến khó như sau:

Dạng 1: Các bài tập rèn luyện các thao tác tư duy cơ bản. Chẳng hạn, các bài tập dạng cơ bản đại trà như đọc số, viết số, so sánh số, tính toán thuần túy trong bảng hoặc ngoài bảng, đếm số hình, đổi đơn vị đo, giải bài toán đơn,...).

Ví dụ: Đọc số 195080126 (*Toán 4*, tr.160, bài 3).

Học sinh đọc “Một trăm chín mươi lăm triệu không trăm tám mươi nghìn một trăm hai mươi sáu”.

Giáo viên hỏi: “Để đọc được số này, em thực hiện phân lớp như thế nào?” (phân lớp đơn vị, lớp nghìn, lớp triệu).

“Chữ số 9 trong số trên có giá trị là bao nhiêu? (90000000), chữ số 8 trong số trên có giá trị bao nhiêu? (80000),...”.

Dạng 2: Các bài tập này có ưu thế trong việc rèn luyện và phát triển tư duy hình thức (như các kĩ năng trình bày, diễn đạt, suy luận logic,...). Chẳng hạn các dạng toán “Tìm số thoả mãn điều kiện cho trước, các bài toán có lời văn điển hình, các bài toán có nội dung hình học gắn liền với thực tiễn, bài toán suy luận đơn giản,...

Với dạng toán này, khi tổ chức thực hiện, giáo viên cần chú ý yêu cầu học sinh trình bày những lập luận logic để giải bài toán. Ví dụ: Tìm x biết $57 < x < 62$ và

a) x là số chẵn.

b) x là số lẻ.

c) x là số tròn chục.

- Sau khi học sinh thực hiện câu a) với kết quả là 58, 60, giáo viên có thể đặt câu hỏi “Vì sao x không thể là 59 và 61? (vì x phải là số chẵn), hoặc x cần tìm thoả mãn mấy điều kiện? Đó là những điều kiện nào?”.

Dạng 3: Một số bài tập có ưu thế trong việc rèn luyện tư duy phê phán, tư duy thuật giải, tư duy sáng tạo,... Chẳng hạn như dạng toán phát hiện lỗi sai và chữa lại cho đúng, tính nhanh, giải bài toán bằng nhiều cách, bài toán mở,...).

Việc tổ chức dạy học phân hoá nội dung thực hành luyện tập và sửa bài tập toán thường yêu cầu cao về năng lực tổ chức và quản lí lớp học của

người giáo viên. Do đó giáo viên cần dự kiến về thời gian và biện pháp sao cho phù hợp nhất để phát huy khả năng của từng học sinh.

- * Học viên thực hành thiết kế giờ dạy/bài dạy theo quan điểm dạy học phân hoá:
 - Mỗi học viên tự vận dụng lí thuyết chung và qua tham khảo ví dụ để thiết kế các hoạt động học tập trong một giờ dạy/bài dạy theo quan điểm dạy học phân hoá.
 - Trao đổi kết quả hoạt động cá nhân và rút ra các kết luận sư phạm cần thiết.

KIỂM TRA ĐẦU RA:

- 1) Anh/chị hãy phân tích những khó khăn trong quá trình thiết kế các hoạt động học tập theo quan điểm dạy học phân hoá.
- 2) Theo anh/chị, dạy học phân hoá có phải là cách hiệu quả nhất để đảm bảo nguyên tắc “Đảm bảo tính tập thể, tính cá nhân; tính vừa sức chung, vừa sức riêng” trong dạy học không? Tại sao?

Nội dung 4

ĐÁNH GIÁ KẾ HOẠCH BÀI HỌC TRONG DẠY HỌC PHÂN HOÁ

MỤC TIÊU:

Sau khi học xong nội dung này, học viên sẽ:

- Biết cách phân tích, đánh giá được một số kế hoạch bài học theo quan điểm dạy học phân hoá đã thiết kế một cách khách quan và chính xác.
- Đề xuất được cách điều chỉnh những hạn chế trong quá trình thiết kế kế hoạch dạy học phân hoá phù hợp với điều kiện và đối tượng học sinh tiểu học.

KIỂM TRA ĐẦU VÀO:

- 1) Anh/chị đồng ý với khái niệm đánh giá giáo dục nào dưới đây?
 - a. Đánh giá là đưa ra phán quyết về giá trị của một sự kiện, nó bao hàm việc thu thập thông tin sử dụng trong việc định giá của một chương trình,

một sản phẩm, một tiến trình, mục tiêu hay tiềm năng ứng dụng của một cách thức đưa ra nhằm mục đích nhất định.

- b. Đánh giá là việc miêu tả tình hình của học sinh và giáo viên để quyết định công việc cần phải tiếp tục và giúp học sinh tiến bộ.
- c. Đánh giá trong giáo dục là quá trình tiến hành có hệ thống để xác định mức độ mà đối tượng đạt được các mục tiêu giáo dục nhất định.

2) Anh/chị hãy sắp xếp lại các bước sau đây thành một quy trình đánh giá chung:

- a. Trình bày các tiêu chuẩn đánh giá.
- b. Xác định mục đích đánh giá.
- c. Đối chiếu các tiêu chuẩn với các thông tin đã thu thập.
- d. Thu thập các thông tin đánh giá.
- e. Kết luận và đưa ra những quyết định.

CÁC HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động 1: Vai trò, chức năng của đánh giá kế hoạch bài học theo quan điểm dạy học phân hoá

1. Nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ 1:* Đọc và tiếp nhận các thông tin về hoạt động.
- *Nhiệm vụ 2:* Phân tích nhanh về vai trò và chức năng của đánh giá kế hoạch bài học trong dạy học phân hoá: Đánh giá kế hoạch bài học có ý nghĩa gì trong quá trình dạy học phân hoá ở tiểu học?
- *Nhiệm vụ 3:* Chính xác hoá lại vai trò, chức năng của đánh giá kế hoạch bài học trong dạy học phân hoá ở tiểu học.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Vai trò, chức năng của đánh giá kế hoạch bài học theo quan điểm dạy học phân hoá:

- * Vai trò của đánh giá: Cung cấp thông tin để kịp thời điều chỉnh kế hoạch dạy học, hoàn thiện hơn kế hoạch dạy học đã xây dựng.
- * Chức năng của đánh giá:
 - Chức năng định hướng:
 - + Kết quả đánh giá có thể đo lường và dự báo trước kết quả đạt được trong việc thực hiện kế hoạch dạy học theo các mục tiêu đã xác định.

- + Đánh giá giúp cho giáo viên đưa ra những quyết định kịp thời để xây dựng và điều chỉnh kế hoạch dạy học.
- Chức năng hỗ trợ:
- + Đánh giá hỗ trợ cho giáo viên tìm ra những hạn chế, thiếu sót dù là nhỏ nhất trong quá trình xây dựng kế hoạch nhằm hoàn thiện kế hoạch một cách tốt nhất, hiệu quả nhất trong quá trình dạy học.
- + Để đảm bảo chức năng này, đòi hỏi phải có cách xử lý thông tin để vừa có tính chất thấu tóm đối với các thời điểm khác nhau của quá trình học tập, vừa có tính chất thúc đẩy, củng cố, mở rộng, chỉnh lí, sửa chữa và nâng cao. Nó cho phép tạo lập mối liên hệ chặt chẽ giữa chất lượng của kế hoạch đã xây dựng với yêu cầu của kế hoạch.
- Chức năng xác nhận: Chức năng này nhằm xác định mức độ hiệu quả kế hoạch đã xây dựng theo mục tiêu đặt ra, đồng thời làm căn cứ cho những quyết định phù hợp.

Hoạt động 2: Quy trình và yêu cầu đánh giá kế hoạch bài học trong dạy học phân hoá ở tiểu học

1. Nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ 1:* Đọc và tiếp nhận các thông tin về hoạt động.
- *Nhiệm vụ 2:* Thảo luận về quy trình, yêu cầu đánh giá kế hoạch bài học trong dạy học phân hoá:
- + Trong thực tế, việc đánh giá kế hoạch bài học thường diễn ra theo các bước như thế nào?
- + Để đánh giá kế hoạch bài học được chính xác, cần lưu ý những yêu cầu gì?
- *Nhiệm vụ 3:* Thực hành đánh giá kế hoạch bài học đã xây dựng:
- + Mỗi học viên tự đánh giá kế hoạch bài học của bản thân.
- + Đánh giá trao đổi về các kế hoạch bài giảng với những học viên khác.
- + So sánh, đối chiếu giữa đánh giá của đồng nghiệp và tự đánh giá của bản thân.
- *Nhiệm vụ 4:* Rút ra những kết luận sơ phạm cần thiết về đánh giá kế hoạch bài học trong dạy học phân hoá.

2. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Quy trình và yêu cầu đánh giá kế hoạch bài học trong dạy học phân hoá ở tiểu học:

- * Quy trình đánh giá:
 - Xây dựng các mục tiêu đánh giá theo quan điểm dạy học phân hoá.
 - Phân tích kế hoạch đã xây dựng để thu thập dữ liệu và căn cứ để đánh giá.
 - Phân tích những dữ liệu đã thu thập.
 - Đưa ra những kết luận và xây dựng những đề xuất về kế hoạch đã xây dựng, hay đưa ra sự công nhận giá trị của kế hoạch.
 - * Đánh giá kế hoạch dạy học cần xem xét ở các mặt sau:
 - Mục tiêu của kế hoạch.
 - Cấu trúc, nội dung của kế hoạch.
 - Các phương pháp giảng dạy và học tập dự kiến áp dụng.
 - Các hình thức tổ chức dạy học dự kiến vận dụng.
 - Các nguồn tài liệu, thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho dạy học theo kế hoạch.
 - * Các phương pháp đánh giá kế hoạch: Qua ý kiến của các chuyên gia, thông tin phản hồi từ những người quan tâm và có liên quan, đo lường kết quả.
 - * Kỹ thuật đánh giá kế hoạch thể hiện ở việc sử dụng các công cụ trong thu thập dữ liệu phục vụ cho đánh giá kế hoạch. Có một số kỹ thuật phục vụ cho việc đánh giá như: phỏng vấn, bảng câu hỏi, thảo luận nhóm, quan sát, băng hình, băng ghi âm. Khi sử dụng bất kỳ một kỹ thuật đánh giá nào cũng phải đảm bảo các yêu cầu như: có giá trị; kỹ thuật đánh giá phải đáng tin cậy, các kết quả thu được phải nhất quán; đánh giá phải đảm bảo tính hiệu quả.
- Có các cách đánh giá và công nhận kế hoạch như: phản hồi từ các học viên tham gia lớp học, phản hồi từ những đồng nghiệp và những người quan tâm,...

KIỂM TRA ĐẦU RA:

- 1) Vị trí của đánh giá kế hoạch dạy học là gì?
- 2) Anh/chị hãy lựa chọn một kế hoạch bài học của một thành viên trong lớp và hãy thực hành đánh giá kế hoạch đó theo các bước và yêu cầu đánh giá đã học.

Tài liệu bổ sung cho nội dung: Thiết kế các hoạt động học tập trong dạy học phân hoá (theo các dạng phân hoá khác nhau)

Điều kiện cần có trước tiên để giáo viên có thể thiết kế được các hoạt động dạy học theo quan điểm dạy học phân hoá là phải hiểu học sinh và đánh giá đúng năng lực, trình độ của từng học sinh. Nói cách khác, đây là căn cứ để giáo viên thiết lập kế hoạch dạy học, xác định mục tiêu và thiết kế các hoạt động. Tài liệu bổ sung này nhằm giúp mỗi giáo viên có những phương pháp, kĩ thuật thu thập thông tin về học sinh để có thể tiến hành dạy học phân hoá đạt hiệu quả tối ưu. Sau đây là một số phương pháp phổ biến nhất:

* *Phương pháp nghiên cứu hồ sơ học sinh:*

GV nghiên cứu học bạ, lí lịch của học sinh và cha mẹ các em, nghiên cứu hồ sơ, sổ sách ghi chép của lớp. Học bạ của học sinh là hồ sơ ghi tương đối đầy đủ về tình hình học tập, tu dưỡng, khen thưởng và kỉ luật đối với mỗi học sinh. Nghiên cứu học bạ sẽ cho giáo viên hiểu khái quát về tình hình học sinh qua những năm học trước. Lí lịch cá nhân cho biết về hoàn cảnh xuất thân, các mối quan hệ trong gia đình và xã hội của học sinh. Nắm được lí lịch học sinh sẽ giúp GV lựa chọn được phương pháp tác động học sinh phù hợp và hiệu quả.

* *Phương pháp quan sát, phỏng vấn và nghiên cứu sản phẩm hoạt động sư phạm:*

Nghiên cứu sổ sách và hồ sơ của lớp giúp cho mỗi giáo viên biết được tình hình khái quát của lớp. Tuy nhiên, nếu hoàn toàn dựa vào sổ sách ghi chép sẽ dẫn đến cách nhìn nhận quan liêu. Bởi vậy, người giáo viên tiểu học cần kiểm tra lại những thông tin thu được qua hồ sơ bằng việc quan sát hàng ngày các hoạt động tập thể, học tập, lao động, vui chơi, giải trí, thái độ, hành vi của học sinh trong lớp và ngoài lớp. Các sản phẩm lao động, học tập cũng phản ánh được sự phát triển nhân cách của học sinh, vì thế GV cần dựa vào đó để hiểu và nắm vững tình hình học sinh. Mặt khác, mỗi GV cần sắp xếp thời gian để có điều kiện đến thăm hỏi và trao đổi với gia đình, phụ huynh học sinh. Qua mỗi lần đến thăm hỏi, trò chuyện, GV sẽ thu được những thông tin hữu ích cho việc tìm ra các phương pháp, hình thức giáo dục tập thể học sinh và mỗi cá nhân học sinh.

* *Phương pháp trắc nghiệm:*

Trắc nghiệm là một phương pháp nghiên cứu đối tượng với những chương trình đặt trước, nhưng không gây biến đổi bất cứ một tiêu chí nào trên đối tượng nghiên cứu.

- Trong tâm lí, trắc nghiệm dùng để chẩn đoán các chức năng tâm lí.
- Trong giáo dục, trắc nghiệm được sử dụng khá rộng rãi. Có nhiều cách phân loại trắc nghiệm, mỗi cách phân loại đều dựa trên những cơ sở nhất định. Căn cứ vào mục đích trắc nghiệm có trắc nghiệm năng lực và trắc nghiệm kết quả học tập. Trắc nghiệm năng lực gồm: trắc nghiệm trí thông minh, dùng để thăm dò một số năng lực trí tuệ (khả năng ghi nhớ, chú ý, tưởng tượng...); các trắc nghiệm về năng lực đặc biệt (năng lực giác quan, năng lực âm nhạc, nghệ thuật,...). Trắc nghiệm kết quả học tập được sử dụng rộng rãi nhất trong lĩnh vực giáo dục để đo lường tri thức, kĩ năng, thái độ của học sinh tiểu học trong quá trình học tập các môn học cũng như quá trình tu dưỡng và rèn luyện đạo đức. Kết quả trắc nghiệm khi được xử lí cũng là một kênh thông tin có giá trị cho người GV tiểu học trong quá trình dạy học và giáo dục học sinh.



D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Vũ Hoạt, Phó Đức Hoà, *Giáo dục tiểu học 1*, NXB Đại học Sư phạm, 2005.
2. Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành, *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, NXB Đại học Sư phạm, 2003.
3. Trần Ngọc Lan, Nguyễn Thuỳ Vân, *Đạy học phân hóa trong môn Toán ở tiểu học*, Tạp chí Giáo dục số 224 (Kì 2 – 10/2009).
4. *Luật Giáo dục*, NXB Chính trị Quốc gia, 2009.
5. Trần Thị Tuyết Oanh (Chủ biên), *Giáo dục học (Tập 1 + 2)*, NXB Đại học Sư phạm, 2006.
6. Thái Duy Tuyên (Chủ biên), *Những vấn đề chung của giáo dục học*, NXB Đại học Sư phạm, 2003.
7. Phạm Viết Vượng, *Giáo dục học*, NXB Đại học Sư phạm, 2010.
8. WebSite của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của các trường đại học sư phạm trong cả nước.